

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 18 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Nhị và ông Hoàng Minh Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Bào Văn C, sinh năm 1998 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: T6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bào Văn N và bà Phan Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự: ngày 26/7/2019 bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 33/2018/HS-ST ngày 07/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến nay; có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Xuân H; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị Ch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: T8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

2. Anh Lê Quang L; vắng mặt.

Địa chỉ: T2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

* Những người tham gia tố tụng khác:

- Chị Phạm Thị H1; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: T8, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Nguyễn Văn Q; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Nguyễn Văn Q1; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 01/10/2019, Bào Văn C đi xe máy Biển kiểm soát 48F6 – 7658 đến khu vực thuộc Bon B, xã T, C phát hiện 01 nhà xây, cửa sắt có khóa ngoài không người trông coi của gia đình anh Nguyễn Tấn V nên đã dừng xe, đi vào và dùng 01 thanh sắt, 01 kiềm bấm để phá khóa cửa nhưng chưa phá được thì bị anh Nguyễn Văn Q là hàng xóm nhà anh V phát hiện gọi người dân bắt và báo cơ quan Công an. Lợi dụng sơ hở của người dân trong lúc chờ lực lượng Công an đến, C đã lấy gói ma túy cùng nước cất và bơm kim tiêm trong túi quần của mình vứt xuống đất.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành tạm giữ của Bào Văn C 01 xe máy Biển kiểm soát: 48F6-7658; 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng; 01 tuốc nơ vít 04 cạnh dài 21 cm có tay cầm màu vàng - đỏ; 01 Kalê 10; 01 kéo cắt cành tay cầm màu xám - đỏ; 01 dao Thái Lan mũi nhọn cán vàng; 01 kiềm bấm dài 21 cm tay cầm đỏ - đen; 01 kiềm bấm dài 17 cm tay cầm đỏ - đen; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 35,5 cm; 01 ví da màu đen in chữ LEVIS, trong đó có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bào Văn C và số tiền 33.700 đồng (*ba mươi ba nghìn bảy trăm đồng*); 01bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; một số mảnh vỡ thủy tinh và 01 gói giấy ô ly bên trong có chứa chất bột màu trắng (*C khai nhận là heroin*).

Qua điều tra, Bào Văn C khai nhận giữa tháng 9 năm 2019, C thực hiện thêm một vụ trộm cắp tài sản tại Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Cụ thể như sau: Khoảng 14 giờ từ ngày 15 đến ngày 18/9/2019, (C không nhớ cụ thể) một mình đi xe máy Biển kiểm soát 48F6 – 7658 đến Bon B, xã T, huyện Đ tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực nhà rẫy của gia đình anh Nguyễn Xuân H thì phát hiện không có ai trông coi nên C dừng xe trước sân, đi vào dùng tay nhấc cánh cửa ra vào trong nhà tìm tài sản. C thấy 01 bình ắc quy hiệu Đồng Nai loại 50 để dưới nền xi măng cách cửa chính khoảng 01m nên đã tháo dây điện, bê bình ắc quy đem ra để lên xe máy và chạy đi. Sau đó, C chở bình ắc quy vừa chiếm đoạt được đến tiệm phế liệu của gia đình bà Phạm Thị Ch tại T8, xã N bán được 320.000 đồng (*ba trăm hai mươi ngàn đồng*). Số tiền này, C đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 02/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã yêu cầu định giá tài sản đối với bình ắc quy mà C đã chiếm đoạt của gia đình anh Nguyễn Xuân H. Tại biên bản định giá tài sản số: 59/HĐ-ĐG ngày 10/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị còn lại thành tiền của 01 bình ắc quy 50, hiệu Đồng Nai là 850.000 đồng (*tám trăm năm mươi ngàn đồng*).

Cùng ngày 02/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của Bào Văn C. Tại Bản kết luận giám định số 77/KLMT-PC09 ngày 07/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy được niêm phong

trong bì thư đánh số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0860 gam, là Heroine. Khối lượng Heroine hoàn lại sau giám định là 0,0420 gam.

Mặc dù giá trị tài sản mà Bào Văn C chiếm đoạt của gia đình anh Nguyễn Xuân H có giá trị 850.000 đồng chưa đủ định lượng nhưng trước đó Bào Văn C đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐS ngày 26/12/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Bào Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) tuyên bố bị cáo Bào Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng: điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51BLHS.

Xử phạt Bào Văn C từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ từ ngày 02/10/2019.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe máy Biển kiểm soát: 48F6-7658, số máy VTT1P52FMH060772 và số khung VLMDCH022HV060772, Bào Văn C khai nhận: C mua sườn xe, khung xe và khung máy, biển số của một người bán phế liệu (không biết nhân thân lai lịch) rồi về lắp ráp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành xác minh nguồn gốc phương tiện, tuy nhiên kết quả cho thấy: Biển kiểm soát 48F6-7658 là của chủ xe Lê Quang L. Qua làm việc, ông L không thừa nhận mình là chủ sở hữu Biển kiểm soát 47F6-7658 nói trên. Đối với số khung VLMDCH022HV060772 và số máy VTT1P52FMH060772, qua xác minh nguồn gốc phương tiện thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Do đó, xác định đây là chiếc xe do Bào Văn C lắp ráp trái phép, không đúng kỹ thuật và sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; căn cứ Điều 47 BLHS, điểm a, Khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tuốc nơ vít 04 cạnh dài 21 cm có tay cầm màu vàng- đỏ; 01 cờ lê cỡ 10; 01 kéo cắt cành tay cầm màu xám-đỏ; 01 dao Thái Lan mũi nhọn cán vàng; 01 kèm bấm dài 21 cm tay cầm đỏ-đen; 01 kèm bấm dài 17 cm tay cầm đỏ - đen; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 35,5 cm; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; một số mảnh vỡ thủy tinh và khối lượng Heroine hoàn lại sau giám định là 0,0420 gam: Đây là những công cụ C khai nhận sử dụng vào mục đích phạm tội và sử dụng ma túy trái phép nên căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen in chữ LEVIS, trong đó có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bào Văn C: đây là những tài sản hợp pháp của Bào Văn C nên căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 33.700 đồng (ba mươi ba nghìn bảy trăm đồng) xác định là tài sản của Bào Văn C nên đề nghị trả lại cho C, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về phần bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Nguyễn Xuân H yêu cầu bị cáo Bào Văn C bồi thường số tiền 850.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Ch không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 320.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Bào Văn C không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại yêu cầu HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo C trả lại số tiền 320.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Quang L, những người làm chứng trong vụ án. Tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự (viết tắt: BLTTHS) vẫn tiến hành xét xử.

[3] Bị cáo C là người có đủ nhận thức pháp luật để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, mua ma túy để sử dụng mà không phải lao động nên vào khoảng 09 giờ sáng ngày 01/10/2019, phát hiện căn nhà của gia đình anh Nguyễn Tấn V ở thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông không có ai trông coi nên Bào Văn C đã bí mật lén lút phá cửa đột nhập chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên khi đang chuẩn bị phá khóa cửa thì C bị người dân phát hiện, vây bắt và báo cơ quan Công an, tạm giữ một số đồ vật. Tại Cơ quan điều tra, C khai nhận: khoảng từ ngày 15 đến ngày 18/9/2019 (Không nhớ cụ thể), lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của gia đình anh Nguyễn Xuân H ở Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, C đã lén lút bí mật chiếm đoạt 01 bình ác quy 50, hiệu Đồng Nai trị giá 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn). Mặc dù số tiền theo kết quả định giá chưa đủ định lượng theo quy định nhưng do Bào Văn C đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo C đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, mua ma túy để sử dụng mà bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của các bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có tiền sự; chưa xóa án tích lại phạm tội mới. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa nói chung.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khai ra hành vi phạm tội trước đó nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Do bị cáo chưa được xóa án tích là tình tiết định tội danh nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0860 gam Heroine của Bào Văn C: do khối lượng Heroine không đủ định lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, bên cạnh đó bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 BLHS nên hành vi tàng trữ 0,0860 gam Heroine của Bào Văn C không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/11/2019, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bào Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với số tiền 2.250.000 đồng.

Đối với hành vi của Trần Thanh H mua ma túy cho Bào Văn C: hiện tại H đã đi khỏi địa phương nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tách hành vi của H để tiếp tục điều tra, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Bào Văn C phá cửa gia đình anh Nguyễn Tấn V nhưng chưa gây thiệt hại gì nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với việc chị Phạm Thị Ch mua 01 bình ắc quy 50, hiệu Đồng Nai của Bào Văn C: Khi mua chị Ch không biết đây là tài sản do C trộm cắp mà có (Vì C nói với chị Ch là của nhà bị hỏng nên đưa đi bán) nên không đặt vấn đề xử lý.

[7] *Về bồi thường thiệt hại:* Anh Nguyễn Xuân H yêu cầu bị cáo Bào Văn C bồi thường số tiền bị thiệt hại 850.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với chị Phạm Thị Ch là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu C trả lại số tiền 320.000 đồng nên không đề cập xử lý.

[8] *Về vật chứng vụ án*: Đối với Biển kiểm soát: 48F6-7658 C mua của 01 người không rõ lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã tiến hành xác minh nguồn gốc phương tiện, kết quả tra cứu cho thấy: Biển kiểm soát 48F6-7658 là của chủ xe Lê Quang L nhưng anh L không thừa nhận mình là chủ sở hữu. căn cứ điểm a khoản 14 Điều 30 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt thì tịch thu Biển kiểm soát này theo quy định.

Đối với xe mô tô hiệu WAwe, màu sơn đỏ C sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội có số máy VTT1P52FMH060772, số khung VLMDCH022HV060772, qua xác minh nguồn gốc phương tiện thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Quá trình điều tra Bào Văn C khai nhận: C mua sườn xe, khung xe và khung máy rồi về lắp ráp để sử dụng làm phương tiện đi lại không có giấy tờ gì xác minh là chủ sở hữu. Do đó, xác định đây là chiếc xe do Bào Văn C lắp ráp trái phép, không đúng kỹ thuật và sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 tuốc nơ vít 04 cạnh dài 21 cm có tay cầm màu vàng - đỏ; 01 Kalê 10; 01 kéo cắt cành tay cầm màu xám - đỏ; 01 dao Thái Lan mũi nhọn cán vàng; 01 kiềm bấm dài 21 cm tay cầm đỏ - đen; 01 kiềm bấm dài 17 cm tay cầm đỏ - đen; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 35,5 cm; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; một số mảnh vỡ thủy tinh và khối lượng Heroine hoàn lại sau giám định là 0,0420 gam: Đây là những công cụ C sử dụng vào mục đích phạm tội và sử dụng ma túy trái phép không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen in chữ LEVIS, trong đó có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bào Văn C: đây là những tài sản hợp pháp của Bào Văn C nên căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho C theo quy định.

Đối với số tiền 33.700 đồng (*ba mươi ba nghìn bảy trăm đồng*) xác định là tài sản của Bào Văn C nên trả lại cho C.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bào Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo Bào Văn C 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/10/2019.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Buộc Bào Văn C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 850.0000 đồng (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Phạm Thị Ch là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề cập xử lý.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS; căn cứ điểm a khoản 14 Điều 30 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt:

- Tịch thu Biên kiểm soát: 48F6-7658 mà Bào Văn C sử dụng vào phương tiện phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy các công cụ Bào Văn C sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị: Gồm 01 tuốc nơ vít 04 cạnh dài 21 cm có tay cầm màu vàng - đỏ; 01 Kalê 10; 01 kéo cắt cành tay cầm màu xám - đỏ; 01 dao Thái Lan mũi nhọn cán vàng; 01 kiềm bấm dài 21 cm tay cầm đỏ - đen; 01 kiềm bấm dài 17 cm tay cầm đỏ - đen; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 35,5 cm; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; một số mảnh vỡ thủy tinh và khối lượng Heroine hoàn lại sau giám định là 0,0420 gam.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu WAwe, màu sơn đỏ C sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội có số máy VTT1P52FMH060772, số khung VLMDCH022HV060772.

- Trả lại cho Bào Văn C là chủ sở hữu hợp pháp các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen in chữ LEVIS; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bào Văn C và số tiền 33.700 đồng (*ba mươi ba nghìn bảy trăm đồng*).

(Vật chứng của vụ án như biên bản bàn giao giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 30/12/2019).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bào Văn C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng VP06 CA tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà